

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 05-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Anh

Bà Nguyễn Thúy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1963, nơi sinh: Huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội x, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Hạ Thị T; vợ: Bùi Thị T; con: Có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020, tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2020 tại Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (trực thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn) sau khi phát hiện và xác định đối tượng Nguyễn Văn S là đối tượng bị truy nã theo Quyết định truy nã (đặc biệt) số 04/CSĐT (P47), ngày 12/3/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người đang bị truy nã đối với Nguyễn Văn S để điều tra xử lý.

Điều tra xác định được ngày 30/8/2016 tại Quảng Châu, Trung Quốc, Công an khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây, Trung Quốc phát hiện, bắt quả tang đối với Đinh Kim H; trú tại: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và Đào Thu H; trú tại: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ là 38 bánh ma túy Heroine được cất giấu trong các sọt Lươn.

Ngày 30/8/2016, Cục Công an thị Bằng Tường, khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc gửi Công văn đề nghị Công an tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam phối hợp điều tra vụ án ma túy trên. Ngày 08/9/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, sau đó đã khởi tố bị can đối với Phạm Hồng Th, trú tại: Số xx, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Nguyễn Thị Th, trú tại: Số xxx, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và Nguyễn Văn S để điều tra xử lý đối với hành vi phạm tội liên quan trong vụ án. Sau khi vụ án bị phát hiện Phạm Hồng Th, Nguyễn Văn S đều bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn quyết định truy nã; Nguyễn Thị Th đã bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đưa ra xét xử theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn S khai nhận: Năm 2010, Nguyễn Văn S làm thuê cho Nguyễn Thị Th, nhà ở tại số x, khu Ph, khối Đ, phường Ch, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Công việc hàng ngày của Nguyễn Văn S là buổi tối đến số x, Ph L để cân và rửa hàng là các con Lươn và Trạch, đến ngày hôm sau chở Lươn, Trạch bằng ô tô của Nguyễn Thị Th lên cửa khẩu C (C Tr), xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giao cho khách của Nguyễn Thị Th. Số Lươn, Trạch được đựng trong các làn có bạt giữ nước, ngoài có gông sắt bảo vệ. Trong thời gian này, Nguyễn Văn S có quen biết Phạm Hồng Th là bạn của Nguyễn Thị Th, do Phạm Hồng Th thường xuyên đến nhà Nguyễn Thị Th chơi.

Ngày 27/8/2016, khoảng 05 giờ sáng có một người nam giới (không xác định được tên tuổi) lái xe tải đến giao cho Nguyễn Văn S 27 sọt đựng Lươn. Nguyễn Văn S nhận số sọt Lươn để chuyển lên cửa khẩu C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo sự chỉ đạo của Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn S thuê xe tải nhà Nguyễn Vũ Q, Chử Thị H (Q và H là hai vợ chồng, cùng trú tại: Số xx M Kh, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) để chuyển các sọt Lươn lên C N, còn Nguyễn Văn S chở xe Trạch đi lên Cổng Tr trước. Số Lươn vừa nhận, được những người (Nguyễn Văn S không biết tên, tuổi, địa chỉ) cùng làm với Nguyễn Văn S bốc lên xe tải nhà Q H chở lên sau, xe do Q trực tiếp lái. Khoảng 09 giờ cùng ngày khi Nguyễn Văn S đang ở Cổng Tr, Nguyễn Văn S gọi điện thoại cho Q để hỏi xem xe đã đi đến đoạn nào và được Q cho biết đang ở thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Lúc sau Nguyễn Thị Th gọi điện thoại thông báo cho Nguyễn Văn S biết số hàng Lươn không xuất được do giấy tờ hết hạn, đồng thời bảo Nguyễn Văn S gọi điện báo Q quay trở lại nhà Nguyễn Thị Th hạ các sọt Lươn xuống. Sau đó, Q quay lại và hai người làm cùng Nguyễn Văn S hạ các sọt Lươn xuống xe để ở sân nhà Nguyễn Thị Th. Khoảng 07 giờ ngày 28/8/2016 khi Nguyễn Văn S vừa xuất Trạch sang Trung

Quốc qua Cổng Tr thì Nguyễn Thị Th gọi điện thông báo đã có giấy tờ của lô hàng Lươn, sau đó Nguyễn Văn S quay về nhà Nguyễn Thị Th và chở lô hàng Lươn nói trên để lên cửa khẩu giao cho khách. Khi về nhà Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn S thấy Lươn bẩn và chết nhiều, Nguyễn Văn S đề nghị với Nguyễn Thị Th đổ nước trong sọt ra để thay nước mới cho Lươn đỡ chết, Nguyễn Thị Th nói đổ nước ra mất thời gian vì khách mua đang chờ, Nguyễn Thị Th bảo Nguyễn Văn S nhặt những con Lươn chết ra rửa và đổ thêm nước vào. Sau khi Nguyễn Văn S và hai người cùng làm rửa Lươn xong thì bê số Lươn lên xe tải rồi Nguyễn Văn S chở Lươn đến Cổng Tr giao cho khách mua (không biết tên, tuổi, địa chỉ), sau đó Nguyễn Văn S đi về thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 03 ngày sau, khi Nguyễn Văn S đang ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì lực lượng Biên phòng gọi điện thoại hỏi Nguyễn Văn S về chuyến xe Lươn, Nguyễn Văn S xác nhận là người đã chở chuyến Lươn, sau đó Nguyễn Văn S gọi điện thoại nói cho Nguyễn Thị Th biết về việc Biên phòng hỏi về lô hàng Lươn, thì Nguyễn Văn S được Nguyễn Thị Th cho biết các sọt Lươn nói trên là của Phạm Hồng Th, trong các sọt Lươn có chứa ma túy và đã bị Công an Trung Quốc kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Do sợ liên lụy đến bản thân vì Nguyễn Văn S là người trực tiếp giao các sọt Lươn, ngày 01/9/2016 Nguyễn Văn S đã bỏ trốn sang Trung Quốc theo đường mòn biên giới, rồi sinh sống và làm thuê tại Trung Quốc. Ngày 15/12/2020, Nguyễn Văn S bị Công an Trung Quốc bắt giữ và trao trả cho phía Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Th khai: Khoảng tháng 01/2016 Đinh Kim H đến nhà bà chơi và cho biết Phạm Hồng Th có hàng cấm (ma túy) và rủ bà cùng tham gia buôn bán cùng nhưng bà từ chối. Tối ngày 26/8/2016 Đinh Kim H gọi điện thoại bảo bà chuẩn bị 30 sọt lươn để sáng ngày 28/8/2016 xuất hàng sớm, tuy nhiên bà chỉ chuẩn bị được 27 sọt lươn, sau đó Đinh Kim H gọi bà chuyển hàng, bà tiếp tục gọi cho Nguyễn Văn S xuất hàng lên cửa khẩu giao cho người của Đinh Kim H. Khi Nguyễn Văn S xuất hàng bà có gọi điện cho Đinh Kim H nhưng không được và được biết Đinh Kim H đã bị bắt về việc mua bán ma túy, số ma túy bị thu giữ được giấu trong các sọt lươn mà bà giao cho Đinh Kim H. Nguyễn Văn S sau đó có gọi điện cho bà nói về việc Biên phòng có gọi cho Nguyễn Văn S hỏi về việc trong các sọt lươn có ma túy thì bà mới cho Nguyễn Văn S biết về việc các sọt lươn trên là của Phạm Hồng Th. Nguyễn Văn S đã từng gặp Đinh Kim H và Phạm Hồng Th vài lần ở nhà bà và biết qua hàng xóm. Nguyễn Văn S không biết gì về việc bà buôn bán với Đinh Kim H.

Bản Cáo trạng số 82/CT-VKS- P2 ngày 06/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội Không tố giác tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 314 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận hành vi như trong Cáo trạng là đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Không tố giác tội phạm. Căn cứ khoản 1 Điều

314 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 38, Điều 50; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày, bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng bà Nguyễn Thị Th vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt người làm chứng bà Nguyễn Thị Th theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Ngày 01/9/2016 khi Nguyễn Văn S đang ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì được Nguyễn Thị Th thông báo chuyển hàng Lươn ngày 28/8/2016 do Nguyễn Văn S chở lên Cổng Tr, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giao cho khách là của Phạm Hồng Th, trong các sọt Lươn có chứa ma túy và đã bị Công an Trung Quốc kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Do sợ liên lụy đến bản thân vì Nguyễn Văn S là người trực tiếp giao các sọt Lươn, nên Nguyễn Văn S đã bỏ trốn sang Trung Quốc theo đường mòn biên giới, rồi sinh sống và làm thuê tại Trung Quốc mà không tố giác tội phạm. Ngày 15/12/2020, Nguyễn Văn S bị Công an Trung Quốc bắt giữ và trao trả cho phía Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Nguyễn Văn S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn S được thực hiện tại thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành, nên việc truy tố, xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 314 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm và người phạm tội. Bị cáo biết việc Phạm Hồng Th mua bán trái phép chất ma túy, nhưng

bị cáo không thực hiện nghĩa vụ của người công dân là tố giác tội phạm, mà bị cáo lại bỏ trốn sang Trung Quốc nhằm trốn tránh trách nhiệm hình sự, gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong việc giải quyết vụ án. Qua đó cho thấy bản thân bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém. Xét thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật là người có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 314 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 38; Điều 50; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Không tố giác tội phạm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn S có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt